

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ PHÚC YÊN  
TỈNH VĨNH PHÚC**

Bản án số: 44/2018/HS-ST  
Ngày 28 - 8 - 2018

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập- Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHÚC YÊN- TỈNH VĨNH PHÚC**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh

*Hội thẩm nhân dân:* Ông Vũ Tiến Lực và ông Đỗ Cao Phong.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Đường Thái Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên tham gia phiên tòa:** Ông Lưu Hoàng Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2018 tại nhà văn hóa tổ 7, phường Trưng Trắc, thành phố Phúc Yên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 38/2018/TLST-HS ngày 17 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2018/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Dương Văn H, sinh ngày 14 tháng 10 năm 1994 Nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện S, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Đảng, Đoàn thể: Không; con ông Dương Văn T (đã chết) và bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1971; vợ, con chưa có; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 04 tháng 4 năm 2018, có mặt.

**- Người làm chứng:**

Anh Vũ Quang C, vắng mặt.

Anh Đinh Văn D, vắng mặt

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 03/4/2018, Dương Văn H, sau khi đi làm tan ca tại khu công nghiệp Q thuộc huyện M, thành phố Hà Nội, H đến khu vực

phường X, thành phố P để có việc riêng, khi đi đến khu vực đầu đường N thuộc phường P, thành phố P thì gặp bạn nghiện mới quen (không biết tên tuổi địa chỉ cụ thể) rủ H đi mua ma túy để sử dụng. H đồng ý và hẹn ngày hôm sau sẽ đi cùng mua ma túy. Đến khoảng 17 giờ 05 phút ngày 04/4/2018, người bạn nghiện gọi điện thoại cho H nói đến đường N thuộc phường P thành phố P đi mua ma túy sử dụng. H đi xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Exciter biển kiểm soát (BKS) 29T1-xxx.xx của mình đến chỗ hẹn. Gặp nhau, H đưa cho người bạn nghiện số tiền 500.000đ để đi mua ma túy về cùng sử dụng chung, người bạn nghiện cầm tiền rồi bảo H đi xe mô tô chờ người bạn nghiện đi theo đường N đến đầu ngõ nhỏ thuộc thôn Đ, xã C, thành phố P thì dừng lại. H ngồi trên xe ở đầu ngõ đợi, người bạn nghiện cầm tiền đi bộ vào bên trong ngõ để mua ma túy. Khoảng 10 phút sau, người bạn nghiện đi ra đưa cho H 01 gói ma túy đã gói bằng tờ giấy lịch và nói với H đợi ở đó để người bạn nghiện quay lại vào trong ngõ có việc. Đến khoảng 17 giờ 50 phút cùng ngày khi H đang đứng đợi thì bị Công an thành phố Phúc Yên phát hiện bắt quả tang và thu giữ của H: 01 gói giấy lịch bên trong chứa các tinh thể dạng đá màu trắng, niêm phong trong phong bì ký hiệu A1; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5s màu trắng; 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Exciter biển kiểm soát (BKS) 29T1-xxx.xx.

Tại Bản kết luận giám định số 454/KLGD ngày 07/4/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự (PC54) Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định đối với vật chứng thu giữ được niêm phong trong phong bì ký hiệu A1 kết luận: *Tinh thể dạng đá màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 0,3334 gam (Không phải ba ba ba bốn gam, không kể bao bì) loại Methamphetamine.*

Cơ quan giám định đã hoàn lại sau giám định là A1= 0,1553 gam mẫu cùng toàn bộ bao gói niêm phong trong cùng một bao gói giấy “MẪU TRẢ”.

Tại cơ quan điều tra, xác định bị cáo H là con nghiện ma túy và bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng.

Đối với người bạn nghiện, H khai đã cùng với H đi mua ma túy để sử dụng. Quá trình điều tra vụ án đến nay không xác định được tên tuổi địa chỉ cụ thể nên cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ xử lý sau.

Tại bản cáo trạng số: 42/CT - VKS ngày 16 tháng 7 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên đã truy tố Dương Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên luận tội đối với bị cáo: Giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự ; Xử phạt bị cáo từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04

tháng 4 năm 2018. Ngoài ra Viện kiểm sát còn đề nghị xử lý vật chứng: tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy 0,1553 gam cùng bao gói cơ quan giám định hoàn lại; tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5s màu trắng, cơ quan điều tra đã thu giữ của H; trả lại bị cáo H 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Exciter BKS: 29T1-xxx.xx màu xám – đỏ.

Tại phiên tòa bị cáo không có khiếu nại gì, đại diện Viện kiểm sát không có ý kiến gì về các hoạt động tố tụng của cơ quan điều tra và của Tòa án.

Bị cáo thực hiện quyền nói lời sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án: Bị cáo không trình bày gì.

Sau khi thẩm tra các chứng cứ có trong hồ sơ, nghe lời khai của bị cáo, ý kiến của kiểm sát viên.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phúc Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Dương Văn H thừa nhận hành vi: Hồi 17 giờ 50 phút ngày 04/4/2018, tại khu vực đường N thuộc thôn Đ, xã C, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc, H có hành vi tàng trữ trái phép 0,3334 gam ma túy Methamphetamine để sử dụng thì bị Công an thành phố Phúc Yên phát hiện bắt quả tang.

Xét lời khai tại phiên tòa của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận hành vi bị cáo tàng trữ trái phép 0,3334 gam ma túy Methamphetamine để sử dụng đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Cụ thể điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

“ 1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

.....

c) ..... *Methamphetamine* ....có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;”

Vì vậy, việc Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc truy tố bị cáo theo cáo trạng số: 42/CT - VKS ngày 16 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi tàng trữ trái phép 0,3334 gam ma túy *Methamphetamine* của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó đã xâm phạm đến trật tự xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước đối với chất ma túy, chất gây nghiện. Như chúng ta đã biết nghiện ma túy có thể gây lây nhiễm HIV cho người khác qua con đường tiêm chích, gây ảnh hưởng tới sức khỏe, kinh tế của người nghiện, làm suy thoái đạo đức, giống nòi. Nó còn là một trong những nguyên nhân gây ra những loại tội phạm khác. Vì vậy việc đưa bị cáo ra xét xử lưu động tại tổ 7, phường Trung Trắc không chỉ nhằm giáo dục riêng cho bị cáo mà còn mang tính phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

Xét nhân thân của bị cáo Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo có sức khỏe, sinh ra và lớn lên trong gia đình nông dân lao động, bản thân bị cáo là công nhân nhưng bị cáo không chịu rèn luyện, tu dưỡng bản thân mà đua đòi theo bạn bè nên đã lao vào con đường nghiện ma túy từ năm 2017.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy: Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Về tiết tăng nặng bị cáo không phải chịu tình tiết nào.

Sau khi cân nhắc nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như tính chất, mức độ, hậu quả xảy ra. Hội đồng xét xử thấy cần buộc bị cáo chấp hành hình phạt tù một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử thấy bị cáo H tàng trữ ma túy trái phép nhưng qua xác minh tại địa phương, mặc dù bị cáo là công nhân nhưng bản thân là đối tượng nghiện, có khó khăn về kinh tế (*toàn bộ số tiền mua chiếc*

xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Exciter BKS: 29T1-xxx.xx là của cậu ruột bị cáo cho bị cáo vay tiền mua xe để đi làm) nên miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về nguồn gốc ma túy, bị cáo khai ngày 04 tháng 4 năm 2018 mua 01 gói ma túy của một bạn nghiện mới quen với giá 500.000 đồng tại khu vực đường N thuộc thôn Đức Cung, xã Cao Minh, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc. Quá trình điều tra, cơ quan điều tra chưa làm rõ được lai lịch của người bán ma túy cho H. Do vậy cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, khi nào rõ xử lý sau.

[6] Về vật chứng:

Đối với toàn bộ số ma túy 0,1553 gam cùng bao gói cơ quan giám định hoàn lại sau giám định cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5s màu trắng, cơ quan điều tra đã thu giữ của H, xác định là phương tiện bị cáo H dùng để liên lạc rủ nhau đi mua ma túy sử dụng nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Exciter BKS: 29T1-xxx.xx màu xám – đỏ. Quá trình điều tra xác định, là tài sản hợp pháp của bị cáo H, mục đích bị cáo sử dụng làm phương tiện đi làm công nhân nên cần trả lại bị cáo H nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Về án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo phải chịu theo Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Dương Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: bị cáo Dương Văn H 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 04 tháng 4 năm 2018.

Về vật chứng: Áp dụng: Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy 0,1553 gam ma túy cùng bao gói cơ quan giám định hoàn lại sau giám định. Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5s màu trắng của bị cáo H. Trả lại bị cáo

H 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Exciter BKS: 29T1-xxx.xx màu xám – đỏ nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

*(Tài sản có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 17 tháng 7 năm 2018 tại cơ quan Thi hành án dân sự thành phố Phúc Yên).*

Án phí Hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Bị cáo Dương Văn H phải nộp 200.000 đồng *(hai trăm nghìn đồng)*.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Công an thành phố Phúc Yên;
- Thi hành án dân sự thành phố Phúc Yên;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Cơ quan THA hình sự có thẩm quyền;
- Sở Tư pháp thành phố Hà Nội;
- Bị cáo;
- Lưu HS, V.P.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀN**

**Nguyễn Thị Mỹ Hạnh**